CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **249** /BB-DNC	*Biên Hòa, ngày 26 tháng 4 năm 2018*

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY:

- Tên Công ty: **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI**
- Trụ sở: 138 Nguyễn Ái Quốc, KP1, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại: 0251. 3 899 886 fax: 0251. 3 997 894
- Website: vatlieudongnai.vn email: dnc@vatlieudongnai.vn
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 3600259352
- Vốn điều lệ: 88.340.000.000 đồng.

II. THỜI GIAN ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Thời gian: 08 giờ 30 ngày 26 tháng 4 năm 2018.
- Địa điểm: Hội trường Công ty, 138 Nguyễn Ái Quốc, P. Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Thành phần:
  + Cổ đông Công ty.
  + Hội đồng Quản trị, Ban kiểm sóat.
  + Quý Đại biểu mời dự.

III. THỦ TỤC ĐẠI HỘI:

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội:
   - Số cổ đông triệu tập: 235 cổ đông, bằng 8.834.000 cổ phần.
   - Số cổ đông tham dự: 51 cổ đông, bằng 6.832.385 cổ phần, đạt 77,34 %.

   Như vậy đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.
2. Thông qua chương trình Đại hội.

   Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua: 6.832.385/6.832.385 cổ phần, đạt 100%.
3. Bầu đoàn chủ tịch của Đại hội, gồm:
   - ông Trương Cường Chủ tịch HĐQT Chủ tịch đoàn.
   - ông Nguyễn Thế Phòng P. Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

   Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua: 6.832.385/6.832.385 cổ phần, đạt 100%.
4. Bầu Ban thư ký của Đại hội, gồm:
   - Ông Trần Tiến Bình Trưởng ban.
   - Bà Trương Hồng Hải.

   Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua: 6.832.385/6.832.385 cổ phần, đạt 100%.

5. Bầu Ban Kiểm phiếu của Đại hội, gồm:
   - Bà Nguyễn Tú Loan Trưởng Ban;
   - Ông Trịnh Văn Biên;
   - Ông Nguyễn Hoàng Phương;
   - Ông Trần Tiến Đạt;
   - Bà Nguyễn Thị Hằng.

   Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua: 6.832.385/6.832.385 cổ phần, đạt 100%.

6. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

   Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua: 6.832.385/6.832.385 cổ phần, đạt 100%.

IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Thế Phòng – Tổng Giám đốc báo cáo:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017.

Một số chỉ tiêu chính:

- Doanh thu và thu nhập: 246.070.475.690 đồng. Đạt 119 % KH.
- Lợi nhuận sau thuế: 7.895.699.429 đồng. Đạt 152 % KH.
- Đầu tư Xây dựng cơ bản 10.797.235.927 đồng. Đạt 28 % KH.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Một số chỉ tiêu chính:

- Doanh thu: 260.000.000.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 8.960.000.000 đồng.
- Kế hoạch vốn đầu tư các dự án: 42.250.000.000 đồng.

2. Đại hội đã nghe ông Trương Cường –Chủ tịch hội đồng quản trị báo cáo trước Đại hội Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017 và kế hoạch năm 2018.

3. Đại hội đã nghe bà Trần Thị Quy - Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động năm 2017.

4. Đại hội đã nghe ông Trương Cường báo cáo các vấn đề thông qua Đại hội:

4.1. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2017: ..... 7.895.699.429 đồng.
- Phân phối lợi nhuận sau thuế:
  + Quỹ đầu tư phát triển (5%): ..... 394.784.971 đồng.
  + Quỹ khen thưởng (5%): ..... 394.784.971 đồng.
  + Quỹ Phúc Lợi (3%): ..... 236.870.983 đồng.
  + Quỹ thưởng cho người quản lý (1,5 tháng lương BQ): .... 283.500.000 đồng.
  + Quỹ công tác xã hội (2%): ..... 157.913.989 đồng.
  + Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ: ..... 6.427.844.515 đồng.
  + Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang: ..... 68.850.326 đồng.
  + Chia cổ tức (700 đồng/cp): ..... 6.183.800.000 đồng.
  + Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau: ..... 312.894.841 đồng.

4.2. Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2018: ..... 8.960.000.000 đồng.
- Phân phối lợi nhuận sau thuế:
  + Quỹ đầu tư phát triển (5%): ..... 448.000.000 đồng.
  + Quỹ khen thưởng (5%): ..... 448.000.000 đồng.
  + Quỹ Phúc Lợi (3%): ..... 268.800.000 đồng.
  + Quỹ thưởng cho người quản lý (1,5 tháng lương BQ): ... 299.750.000 đồng.
  + Quỹ công tác xã hội (2%): ..... 179.200.000 đồng.
  + Quỹ thưởng cho các đơn vị, cá nhân hữu quan ..... 400.000.000 đồng.
  + Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ: ..... 6.916.250.000 đồng.
  + Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang: ..... 312.894.841 đồng.
  + Chia cổ tức (800 đồng/cp): ..... 7.067.200.000 đồng.
  + Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau: ..... 161.944.841 đồng.

4.3. Tờ trình về Lương, Thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2016.

- Tiền lương.

  Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị (chuyên trách) và Trưởng Ban Kiểm soát (chuyên trách): Hưởng lương theo quy chế lương hiện hành của Công ty.

- Thù lao.
  + Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm): 5.000.000 đồng/người/tháng.
  + Thành viên BKS (kiêm nhiệm): 4.000.000 đồng/người/tháng.
  + Thư ký HĐQT (kiêm nhiệm): 4.000.000 đồng/tháng.

4.4. Tờ trình về Lựa chọn Công ty Kiểm toán.

Trình Đại hội 03 Công ty kiểm toán độc lập, được ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt.
- Công ty TNHH Kiểm toán Độc lập Quốc gia Việt Nam.

Trình Đại hội ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị Công ty lựa chọn một Công ty kiểm toán trong số các Công ty nêu trên, để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty Cổ Phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai trong năm 2018.

4.5. Tờ trình về bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Sản xuất gạch xi măng cốt liệu; Mã ngành 2395.
- Mua bán gạch xi măng cốt liệu; Mã ngành 4663.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; Mã ngành 5222.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Mã ngành 4933.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Mã ngành 6810

4.6. Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

4.7. Tờ trình thông qua quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

5. Đại hội tiến hành thảo luận các vấn đề đã được trình bày.

Ý kiến của Cổ đông:

- Năm 2017 trích dự phòng 5,7 tỉ đồng, năm 2018 khoản trích dự phòng là 5 tỉ đồng, giải thích rõ khoản trích dự phòng này.
- Thu hồi công nợ không thấy tiến triển.
- Tình hình thu hồi nợ xấu của Công ty CP NL Mai Linh.
- Lĩnh vực hoạt động nào có khoản phải thu ngắn hạn cao.
- Năm 2018 chi phí quản lí và chi phí trích dự phòng là 12 tỉ, riêng khoản trích dự phòng là bao nhiêu.
- Việc triển khai mặt bằng cho thuê chậm.
- Công ty cần thực hiện công bố báo cáo tài chính hàng quý.
- Nghiên cứu việc niêm yết cổ phiếu trên các sàn Hose, HNX.
- Tìm kiếm mỏ sét để chủ động trong sản xuất sản phẩm gạch.
- Tỉ lệ chế biến đá 1 x 2 của Tân Cang 5 và Thiện Tân 5 là bao nhiêu.
- Đơn giá bóc dỡ tầng phủ của mỏ đá.
- Tiêu thụ đá Thiên Tân 5 có vận chuyển đường thủ không.
- Nhà máy Vật liệu mới sản xuất sản phẩm gì.

Giải trình của Đoàn Chủ tịch:

- Khoản trích dự phòng năm 2017 là 5,7 tỉ đồng gồm các khoản trích dự phòng công nợ phải thu thi công công trình thủy điện La La : của Công ty CP Năng lượng Mai Linh 4.734 triệu đồng, của Công ty Lắp máy 45 – 3 là 119 triệu đồng, phần còn lại là trích dự phòng của công nợ khác. Các khoản nợ trích dự phòng, Công ty đã thực hiện đúng theo quy định.

  Khoản trích dự phòng trong năm 2018 là 1 tỉ đồng.
- Thu hồi công nợ không tiến triển: Khoản nợ của Công ty CP NL Mai linh là 15.982 triệu đồng và của Công ty Lắp máy 45 – 3 là 596 triệu đồng, Ban điều hành đã luôn cố gắng thu hồi các khoản nợ này. Với khoản nợ của Công ty CP NL Mai Linh (đã có quyết định của tòa án), Công ty đã liên hệ với Thi hành án. Công nợ của Lắp máy 45 – 3 Công ty khởi kiện ra tòa. Bên cạch đó Công ty thường xuyên làm việc với Công ty Mai Linh để yêu cầu thanh toán nợ. Hiện Công ty Mai Linh đang giao dịch với đối tác để bán nhà máy thủy điện để trả nợ cho các đơn vị thi công, trả nợ vay ngân hàng và thu hồi vốn đầu tư của các cổ đông.
- Triển khai mặt bằng cho thuê chậm: Ban Điều hành đã có nhiều cố gắng nhưng do việc cho thuê chỉ thực hiện được với các đối tác có ngành nghề kinh doanh tương đồng, nên việc tìm kiếm đối tác cho thuâ chậm. Thời gian tới Ban điều hành sẽ cố gắng để tìm kiếm đối tác cho thuê.
- Việc công bố báo cáo tài chính: Công ty thực hiện công bố thông tin đúng theo quy định tại thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 6/10/2015 của Bộ tài chính.

- Tìm kiếm mỏ sét : Công ty đang tiến hành xin cấp phép khai thác giai đợt 2 của dự án mỏ Thiện Tân 5, trên phần diện tích mỏ này đã có trữ lượng sét dùng được trong sản xuất gạch.
- Cổ phiếu Công ty đang giao dịch trên sàn Upcom, Công ty sẽ nghiên cứu và xin ý kiến cổ đông để niêm yết cổ phiếu trên sàn Hose hoặc HNX vào thời điểm thích hợp.
- Lĩnh vực hoạt động có khoản phải thu ngắn hạn cao là Bê tông, do đặc điểm ngành nghề và sự cạch tranh trên thị trường.
- Đơn giá bốc tầng phủ của mỏ Tân Cang 5 và Thiện Tân 5 : Đơn giá này thay đổi thường xuyên vì phụ thuộc vào từng mỏ, từng vị trí bốc dỡ, ...
- Tỉ lệ chế biến đá 1 x 2 của hai mỏ Tân Cang 5 và Thiện Tân 5: Tỉ lệ này thuộc vào từng mỏ, chất lượng tầng đá khai thác, yêu cầu về sản phẩm của khách hàng.
- Thị trường tiêu thụ chính của đá Thiện Tân 5 là các tỉnh miền tây (chiếm trên 80% sản lượng) do vậy vận chuyển đường thủy là phù hợp hơn trong công tác tiêu thụ.
- Sản phẩm của Nhà máy Vật liệu mới Đồng Nai là gạch không nung. Công ty có những lợi thế trong việc cung cấp nguyên vật liệu đầu vào để sản xuất sản phẩm.

6. Đoàn chủ tịch tiếp thu ý kiến, xin khắc phục những thiếu sót trong kỳ tới và phấn đầu hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.
7. Đại hội đã nghe Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo bổ sung cổ đông tham dự đại hội:
   - Số cổ đông triệu tập: 235 cổ đông, bằng 8.834.000 cổ phần.
   - Số cổ đông tham dự: 64 cổ đông, bằng 7.130.285 cổ phần, đạt 80,7 %.
8. Bà Nguyễn Tú Loan – Trưởng ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày tại đại hội.
9. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày tại Đại hội.
10. Ban kiểm phiếu tiến hành công tác kiểm phiếu và thông qua biên bản.

    Kết quả biểu quyết: (Biên bản kiểm phiếu kèm theo).

TT	Nội dung biểu quyết	Số Cổ phần biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Ý kiến khác	
			Số CP	%	Số CP	%	Số CP	%
1	Kết quả SXKD năm 2017 (đã kiểm toán)	6.958.885	6.958.885	100,00	-	-	-	-
2	Kế hoạch SXKD năm 2018	6.958.885	6.958.885	100,00	-	-	-	-
3	Báo cáo của Hội đồng Quản trị	6.958.885	6.958.885	100,00	-	-	-	-
4	Báo cáo của Ban Kiểm sóat	6.958.885	6.958.885	100,00	-	-	-	-
5	Phân phối lợi nhuận năm 2017	6.958.885	6.958.885	100,00	-	-	-	-
6	KH Phân phối lợi nhuận 2018	6.958.885	6.904.085	99,21	50.800	0,73	4.000	0,06
7	Lương, Thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT	6.958.885	6.958.885	100,00	-	-	-	-
8	Lựa chọn công ty kiểm tóan	6.958.885	6.958.885	100,00	-	-	-	-
9	Bổ sung ngành nghề kinh doanh	6.958.885	6.958.885	100,00	-	-	-	-
10	Điều lệ Công ty	6.958.885	6.958.885	100,00	-	-	-	-
11	Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty	6.958.885	6.958.885	100,00	-	-	-	-

Với kết quả biểu quyết trên, các vấn đề trình tại đại hội đều đã được cổ đông thông qua.

11. Ông Trương Cường thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua: 6.958.885/6.958.885 cổ phần, đạt 100%.

Đại hội bế mạc lúc 11 giờ 45 phút cùng ngày .

TM. BAN THƯ KÝ	**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
	CHỦ TỊCH
Trần Tiến Bình	**Trương Cường**

Nơi nhận:

- *Hội đồng Quản trị Công ty;*
- *Ban Kiểm soát;*
- *Ban Tổng Giám đốc;*
- *Ủy ban chứng khoán Nhà nước;*
- *Sở giao dịch chứng khoán;*
- *Tổng Công ty Sonadezi;*
- *Đăng trên website Công ty.*
- *Lưu: Văn thư.*